

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tháng 4 năm 2026

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 20/2008/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 5633/VPCP-KSTT ngày 25/7/2023 của Văn phòng Chính phủ, Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 412/BTP-KSTT ngày 22/01/2026 và Công văn số 1514/BTP-KSTT ngày 16/3/2026 của Bộ Tư pháp; UBND tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh trong tháng 4 năm 2026 như sau:

1. Về công tác chỉ đạo điều hành

Trong tháng 4 năm 2026, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh ban hành 103 văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai hiệu quả công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên phạm vi toàn tỉnh.

Nội dung chỉ đạo tập trung vào việc triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định của Chính phủ về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; rà soát, công bố, công khai danh mục TTHC sau phân cấp, phân quyền; tái cấu trúc, chuẩn hóa quy trình điện tử giải quyết TTHC và dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; triển khai đồng bộ việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu số phục vụ giải quyết TTHC.

UBND tỉnh cũng chỉ đạo đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; đảm bảo giải quyết hồ sơ đúng thời hạn, chuyển giao hồ sơ đang xử lý thông suốt, không làm gián đoạn việc giải quyết TTHC của người dân, tổ chức.

2. Về đánh giá TTHC, thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại các dự thảo văn bản QPPL

Trong kỳ báo cáo, tỉnh Quảng Trị đã tiến hành đánh giá tác động, thẩm định, thẩm tra TTHC quy định trong văn bản quy phạm pháp luật đối với 02 Dự thảo văn bản đối với 02 TTHC¹; đánh giá tác động đối với 01 Dự thảo văn bản đối với 06 TTHC phân cấp về giải quyết TTHC.

3. Về công bố, công khai TTHC

Các sở, ban, ngành đã chủ động kịp thời tham mưu UBND tỉnh công bố, công khai TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý ngành, lĩnh vực theo đúng quy định ngay sau khi các bộ, ngành Trung ương ban hành văn bản quy phạm pháp luật và công bố các TTHC. Theo đó, trong tháng 4, các sở, ban, ngành đã trình UBND tỉnh ban hành 18 Quyết định công bố 115 TTHC, trong đó ban hành mới 01 TTHC, sửa đổi, bổ sung 91 TTHC và bãi bỏ 17 TTHC.

Cùng với đó, các sở, ban, ngành tiếp tục trình UBND tỉnh công bố đầy đủ các TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau theo quy định. Trong tháng 4, tỉnh đã ban hành 01 Quyết định công bố 61 TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính theo ngành, lĩnh vực quản lý.

4. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ.

Thực hiện Công văn số 1409/BTP-KSTT ngày 11/3/2026 của Bộ Tư pháp về việc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ; UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 911/UBND-HCC ngày 13/3/2026 yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phương án hoặc chủ động cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực tại địa phương; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến theo hướng toàn trình, chủ động dựa trên dữ liệu; thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, bảo đảm đạt mục tiêu Chính phủ yêu cầu trong năm 2026.

Đồng thời thực hiện Kết luận của Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 185/TB-VPCP ngày 14/4/2026 của Văn phòng Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh; để triển khai nhanh, hiệu quả, thực chất yêu cầu về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh theo Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV; ngày 20/4/2026 UBND tỉnh đã có Công văn số 1962/UBND-NC yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc UBND tỉnh chịu trách nhiệm trực tiếp, chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan thuộc thẩm quyền quản lý (bao gồm cả cấp

¹ Dự thảo Quyết định quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh; Dự thảo Quy định Tiêu chí đặc thù và Quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Dự thảo Quyết định Phân cấp thẩm quyền cấp giấy xác nhận khai báo thiết bị; cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, chấm dứt hiệu lực giấy phép tiến hành công việc bốc xẻ và cấp chứng chỉ nhân viên bốc xẻ cho người phụ trách an toàn bốc xẻ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

tỉnh, cấp xã); tập trung rà soát, xác định các lĩnh vực, TTHC nổi cộm, chi phí tuân thủ cao để ưu tiên xử lý, tạo chuyển biến rõ rệt trong thời gian ngắn. Thực hiện nghiêm các yêu cầu của Chính phủ về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, cấp kết quả bản điện tử trong giải quyết TTHC, khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa trong giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ và Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC của tỉnh năm 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của UBND tỉnh; bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ cung cấp thông tin một lần, các cơ quan giải quyết TTHC không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành.

g) Về giải quyết TTHC, cung cấp DVC không phụ thuộc vào địa giới hành chính

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện 100% TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh tại Trung tâm PVHCC tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC, giúp giảm thời gian đi lại và tiết kiệm chi phí; góp phần tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động hành chính công, cải thiện chất lượng phục vụ và điểm chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; đồng thời góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

5. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC

Tổ chức quản trị vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, thực hiện cấu hình TTHC theo các Quyết định của UBND tỉnh về phê duyệt quy trình thực Triển khai kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng DVC quốc gia mới tại Trung tâm dữ liệu quốc gia. Trung tâm đã chủ trì phối hợp với Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (PA05), Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC06) Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Viễn thông Quảng Trị thực hiện rà quét an ninh, an toàn Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, bảo đảm hệ thống đủ điều kiện kết nối với VNeID và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia. Đồng thời bố trí máy chủ, cài đặt các dịch vụ và triển khai kết nối dịch vụ ký số.

Triển khai thực hiện kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc Trung tâm Dữ liệu quốc gia (C12), Bộ Công an theo đúng tiến độ của Ban chỉ đạo Trung ương hiện dịch vụ công trực tuyến; Quản lý, theo dõi, danh sách tài khoản được cấp quyền tra cứu, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tổ chức ký cam kết đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong việc khai thác cơ sở dữ liệu dân cư; hỗ trợ các sở, ban, ngành và các xã,

phường, đặc khu xử lý các khó khăn, vướng mắc và xử lý sự cố trong quá trình sử dụng hệ thống.

6. Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và việc thực hiện quy định hành chính

Trong tháng 4 năm 2026, toàn tỉnh đã tiếp nhận và chuyển xử lý 43 phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân thông qua Hệ thống phản ánh kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia. 100% phản ánh được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử lý, trả lời trong thời hạn quy định và thông báo kết quả kịp thời cho người dân. Công tác tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị được triển khai nghiêm túc, đúng quy trình, bảo đảm tính công khai, minh bạch, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan hành chính nhà nước.

7. Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh có số hồ sơ cần giải quyết là 66.836 hồ sơ (trực tuyến: 51.365 hồ sơ chiếm 100% số hồ sơ phát sinh trong kỳ; trực tiếp: 01 hồ sơ, chiếm 0%), kỳ trước chuyển qua 15.470 hồ sơ, trong đó:

- Hồ sơ đã giải quyết và trả kết quả: 52.127 hồ sơ, trong đó, hồ sơ đã giải quyết đúng và trước hạn đạt 51.637 hồ sơ, tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,06 % trên tổng số hồ sơ đã giải quyết. Trong đó có 490 hồ sơ đã giải quyết quá hạn, chiếm 0,94%.

- Hồ sơ đang giải quyết: 14.681 hồ sơ, trong đó có 160 hồ sơ đang giải quyết quá hạn, chiếm 1,09 %.

8. Về triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Triển khai trên toàn tỉnh

Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành trong việc cấu hình quy trình giải quyết và phân quyền tài khoản cho cán bộ thực hiện giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị tại địa phương trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của bộ, ngành; bảo đảm phù hợp với quy trình nội bộ tại địa phương và các quy định của Trung ương về phân cấp, phân quyền. Đồng thời, hoàn thành việc triển khai các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến tập trung của bộ, ngành.

Tổ chức thực hiện hiệu quả các thủ tục hành chính đã được phân cấp, phân quyền; triển khai theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm việc tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

b) Triển khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

Trung tâm tiếp tục duy trì ổn định hoạt động, thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, hồ sơ liên thông thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, đảm bảo phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp; hướng dẫn, giám sát quy trình xử lý, trả kết quả cho người dân và doanh nghiệp; bảo đảm đúng hạn,

công khai, minh bạch; tăng cường triển khai DVC trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết nối liên thông các phần mềm quản lý, bảo đảm an ninh an toàn, bảo mật dữ liệu.

Thực hiện niêm yết đầy đủ, rõ ràng các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành bằng nhiều hình thức: bảng niêm yết giấy, niêm yết bằng mã QR, niêm yết bằng điện tử trên máy tra cứu thông tin,... nhằm bảo đảm người dân, doanh nghiệp có thể nắm bắt kịp thời, chính xác quy trình, hồ sơ, thời hạn giải quyết của các TTHC, đáp ứng yêu cầu minh bạch, hiện đại hóa nền hành chính tại Trung tâm.

9. Về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Thường xuyên theo dõi, giám sát việc tiếp nhận, giải quyết TTHC, cập nhật hồ sơ, số hóa kết quả TTHC, cung cấp DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Chấn chỉnh tình trạng xử lý hồ sơ TTHC chậm trễ, quá hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và của Bộ chuyên ngành được kết nối, đồng bộ lên Cổng DVC quốc gia; trong đó yêu cầu các sở, ngành, địa phương nghiêm túc rút kinh nghiệm, báo cáo giải trình về tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận và giải quyết TTHC; đồng thời khẩn trương chỉ đạo các đơn vị, địa phương trực thuộc (bao gồm cả UBND cấp xã) xử lý dứt điểm các hồ sơ TTHC hiện đang còn tồn đọng, quá hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và trên Cổng DVC quốc gia.

Từ ngày 01/01/2026, các Bộ, ngành trung ương triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC mô hình tập trung theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thì các Bộ, ngành xây dựng quy trình điện tử và cung cấp DVC trực tuyến trên Hệ thống bộ, ngành theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 367/2025/NĐ-CP của Chính phủ để áp dụng thống nhất toàn quốc. Do đó, địa phương căn cứ vào DVC trực tuyến do bộ ngành cung cấp để tổ chức thực hiện theo quy định. Địa phương chỉ xây dựng và cung cấp các DVC trực tuyến đối với các TTHC do địa phương ban hành.

10. Về truyền thông hỗ trợ hoạt động cải cách TTHC, kiểm soát TTHC

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong việc truyền thông hỗ trợ hoạt động cải cách, kiểm soát TTHC, ứng dụng CNTT; công tác tuyên truyền luôn được chú trọng duy trì và triển khai hiệu quả. Thông qua các nền tảng mạng xã hội như Facebook, Zalo, Youtube, đã tích cực truyền thông về dịch vụ công trực tuyến, đăng tải tin, bài liên quan đến hoạt động tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh cũng như tình hình giải quyết TTHC của các sở, ban, ngành và địa phương. Phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí và Cổng thông tin điện tử tỉnh để xây dựng các chuyên đề, bài viết tuyên truyền về hoạt động của Trung tâm PVHCC các cấp. Ngoài ra, các thông báo liên quan đến việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC cũng được kịp thời đăng tải, đảm bảo đưa thông tin đến với người dân và tổ chức.

II. KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Khó khăn, vướng mắc

- Đối với việc giao các chỉ tiêu về cải cách TTHC tại các văn bản của Trung

ương chưa phù hợp với tình hình thực hiện thực tế hiện nay như: Tỷ lệ cung cấp DVC trực tuyến đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định pháp luật được xây dựng, cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, do hiện nay việc cung cấp DVC trực tuyến trên Hệ thống Bộ, ngành TW do các Bộ, ngành xây dựng và cung cấp nên việc cung cấp DVC trực tuyến đảm bảo chỉ tiêu hay không phụ thuộc vào tiến độ xây dựng và cung cấp DVC trực tuyến của Bộ, ngành (Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ).

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành có nhiều thời điểm không truy cập được, thao tác các chức năng chậm, trong đó hệ thống Hộ tịch của Bộ Tư pháp: các hồ sơ liên thông khai sinh, khai tử liên thông kết nối dữ liệu Bộ Tư pháp, Bộ Công an chậm; đặc biệt vấn đề cấp mã định danh cá nhân thời hạn hồ sơ 24 tiếng nhưng có nhiều lúc mã định danh được cấp quá chậm gây áp lực lớn cho đội ngũ cán bộ trực tiếp xử lý hồ sơ, trong khi nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ yếu tố kỹ thuật, ngoài khả năng chủ động khắc phục của địa phương, làm ảnh hưởng đến thời hạn hồ sơ và trả kết quả cho người dân.

- Đối với việc giải quyết TTHC hiện nay, cán bộ, công chức phải thực hiện đăng nhập đồng thời trên nhiều hệ thống gồm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, ngành, do đó gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp nhận và giải quyết các hồ sơ; quy trình thực hiện qua nhiều bước gây khó khăn cho lãnh đạo, công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, mất rất nhiều thời gian; cấu hình chưa đầy đủ các chức năng. Bên cạnh đó các chức năng thống kê báo cáo của các bộ ngành chưa đầy đủ.

- Từ ngày 01/01/2026, các Bộ, ngành Trung ương triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC mô hình tập trung thống nhất toàn quốc. Do đó, địa phương căn cứ vào DVC trực tuyến từ bộ, ngành cung cấp để tổ chức thực hiện theo quy định. Địa phương chỉ xây dựng và cung cấp các DVC trực tuyến đối với các TTHC do địa phương ban hành. Tuy nhiên, hiện nay việc theo dõi tiến độ giải quyết TTHC, việc xây dựng quy trình điện tử/ DVC trực tuyến trên Hệ thống của Bộ, ngành gặp khó khăn do chưa được tích hợp, đồng bộ dữ liệu về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Đối với các TTHC đã được tổ chức, cá nhân nộp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và thực hiện thanh toán thành công số tiền phí/lệ phí của thủ tục đó, nhưng sau đó tổ chức, cá nhân có yêu cầu rút hồ sơ hoặc hồ sơ bị từ chối thực hiện, thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải thực hiện hoàn trả đối với các khoản phí/lệ phí nêu trên; Hệ thống chưa tự động trả lại phí, lệ phí.

- Hồ sơ liên thông TTHC về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi thường xuyên lỗi, không đồng bộ dữ liệu giữa phần mềm Hộ tịch, Cơ sở dữ liệu về dân cư và bảo hiểm; nhiều hồ sơ khai sinh hoàn tất nhưng không được đồng bộ sang Công an và BHXH hoặc treo trạng thái xử lý. Nguyên nhân chủ yếu do lỗi kết nối, sai lệch dữ liệu đầu vào, phản hồi chậm giữa các hệ thống.

- Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Y tế, hiện tại không thể tra cứu được dữ liệu dân cư; thời gian xử lý hồ sơ mai táng phí ngắn; chưa có thủ tục

thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng và Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (người khuyết tật, đơn thân nuôi con nhỏ dưới 16 tuổi).

- Đối với lĩnh vực Đất đai: Thủ tục có tính chất liên thông qua nhiều cơ quan như: UBND cấp xã; Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan thuế nên thời gian xử lý thực tế đôi lúc còn kéo dài so với dự kiến, nhất là các hồ sơ cần xác minh, đo đạc hoặc xin ý kiến phối hợp. Bên cạnh đó, các quy định pháp luật liên quan đến đất đai (Nghị định, Thông tư hướng dẫn) thường xuyên được sửa đổi, bổ sung và ban hành mới; trong khi thời gian cập nhật, tập huấn và hướng dẫn triển khai ở cơ sở chưa kịp thời, dẫn đến quá trình áp dụng thực tế còn lúng túng ở một số thời điểm. Thời gian của quy trình thực hiện TTHC ngắn so với thực tiễn xử lý hồ sơ (ví dụ: Thời gian niêm yết công khai, thời gian chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính, thời gian xác minh hồ sơ không được quy định trong quy trình giải quyết TTHC).

- Đối với lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh: Trong quá trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ còn phát sinh các vướng mắc về kỹ thuật và dữ liệu như trùng mã số thuế, sai lệch hoặc chưa đồng bộ thông tin thuế trên hệ thống đăng ký kinh doanh; một số trường hợp phải trả hồ sơ để người dân điều chỉnh thông tin tại cơ quan Thuế trước khi tiếp tục giải quyết làm ảnh hưởng đến thời gian xử lý hồ sơ của tổ chức, cá nhân (UBND xã Đồng Lê). Hệ thống chưa cho phép cấp tài khoản cho công chức kiểm soát TTHC cấp xã, dẫn đến không thể theo dõi tiến độ xử lý hồ sơ, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Đối với các Bộ, ngành Trung ương

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương sớm hoàn thiện việc tích hợp, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, bảo đảm cho địa phương theo dõi đầy đủ, kịp thời tiến độ giải quyết hồ sơ, nhất là đối với các TTHC thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC mô hình tập trung theo quy định tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP của Chính phủ; sớm hoàn thiện chức năng thống kê báo cáo trên Hệ thống.

- Sớm hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ theo hướng ổn định, đồng bộ, tăng cường khả năng liên thông giữa các hệ thống; khắc phục tình trạng lỗi, chậm, gián đoạn trong quá trình sử dụng; tạo điều kiện cho nhân viên BCCI dễ tiếp cận các hệ thống trong quá trình tiếp nhận, số hóa và trả kết quả hồ sơ TTHC.

b) Đối với các sở, ban, ngành tỉnh:

- Hiện nay việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành và trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, vì vậy đề nghị lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường theo dõi, giám sát, cảnh báo sớm tình trạng hồ sơ quá hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; đồng thời quan tâm chỉ đạo kiểm tra, thực hiện nghiêm việc theo dõi, xử lý hồ sơ trên hệ thống, hạn chế tối đa tình trạng xử lý hồ sơ quá hạn, làm ảnh hưởng đến điểm đánh giá chỉ số chung của toàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức, viên

chức mới được phân công nhiệm vụ, nhằm nâng cao kỹ năng xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và chuyển đổi số.

III. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC trong thời gian tới, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND cấp xã tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và UBND tỉnh giao về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và các nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm soát TTHC được giao tại các Kế hoạch triển khai năm 2026.

2. Nâng cao chất lượng cung cấp DVC trực tuyến và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2025-2026 theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

3. Thực hiện đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản QPPL, bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với chi phí tuân thủ thấp nhất.

4. Thực hiện việc công bố, công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá các quy định, TTHC và phân cấp giải quyết TTHC; tiếp tục tái cấu trúc các quy trình điện tử giải quyết TTHC/DVC trực tuyến thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; đổi mới việc quản lý, kết nối, khai thác, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC, nâng cao chất lượng DVCTT, dịch vụ số cho người dân, doanh nghiệp, hướng tới cung cấp DVCTT toàn trình gắn với cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu.

5. Hoàn thành việc số hóa dữ liệu hồ sơ, kết quả TTHC; đẩy mạnh việc kết nối, khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.

6. Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong hướng dẫn, triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC các Bộ chuyên ngành theo mô hình tập trung; hỗ trợ xử lý các sự cố liên quan đến việc triển khai thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC.

7. Tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo danh mục được phê duyệt tại Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 đảm bảo theo mục tiêu và lộ trình đề ra.

8. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” theo Quyết định số 2931/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 của UBND tỉnh.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện; trong đó chú trọng ứng dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và Bộ Chỉ số đánh giá việc thực hiện TTHC để thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cung cấp DVC trực tuyến.

10. Tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ về cải cách TTHC; đẩy mạnh

công tác truyền thông về cải cách TTHC.

11. Kịp thời theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ các xã, phường, đặc khu tháo gỡ vướng mắc, giải đáp các khó khăn khi thực hiện TTHC bảo đảm thực hiện TTHC thông suốt, hiệu quả.

12. Kịp thời xử lý phản ánh, kiến nghị, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bất cập về quy định và trong thực hiện TTHC cho người dân, doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Văn phòng CP;
- Ban TV Tỉnh ủy;
- TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan HCNN TW đóng trên địa bàn;
- VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, HCC_{Th}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Bảo